

Bản án số: **02/2023/HS-ST**
Ngày: 05/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Minh Kh (tên thường gọi là Tr); Sinh ngày: 30/4/1999; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 1051/24F đường HG, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 4305/1/24 đường NCP, khu phố D, phường TTA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Thanh H và bà: Bùi Kim Th (chết); Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 27/5/2022.

Tiền án: Ngày 22/10/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 209/2019/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2022 và đã thi hành xong án phí ngày 16/12/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 636/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 2113/CCTHADS ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Thiện T; Sinh năm: 1976; Trú tại: 595/56 đường NĐC, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phan Thanh H; Sinh năm: 1971; Thường trú: 1051/24F đường HG, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 4305/1/24 đường NCP, phường TTA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Phạm Duy Q; Sinh năm: 1993; Thường trú: Xóm D, thôn F, xã GA, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: 574/139 đường SC, khu phố N, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Quang M; Sinh năm: 1952; Trú tại: Thôn ĐL, xã NT, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/5/2022, Phan Minh Kh điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 98L7-2630 lưu thông trên đường Kinh Dương Vương. Khi chạy đến trước nhà số 170 đường KDV, Phường N, Quận F, Kh phát hiện bà Nguyễn Thị Thiện T đang điều khiển xe gắn máy biển số 51F9-3569 lưu thông phía trước cùng chiều, trên vai bà T có đeo 01 chiếc giỏ xách màu xám (đeo chéo ngang vai) và chiếc giỏ xách để trên thùng carton (thùng carton để giữa ba ga xe), nên nảy sinh ý định giật chiếc giỏ xách này. Để thực hiện ý định, Kh cho xe chạy lên áp sát bên phải bà T, đồng thời dùng tay trái giật chiếc giỏ xách rồi vọt xe tẩu thoát về hướng đường số 7. Sau đó, Kh đến thuê phòng 203 của khách sạn NT, địa chỉ 44 đường số 55, phường TT, quận BT. Tại đây, Kh mở giỏ xách ra kiểm tra thì thấy bên trong giỏ xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu xanh, 01 ví tiền (bên trong ví có 800.000 đồng, 01 thẻ Visa, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thiện T), 01 chai dầu thơm, 01 tuýp kem. Kh đem chiếc điện thoại bán cho một người tên Ngọc (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng, Kh cho ông Phan Thanh H (cha của Kh) 2.500.000 đồng, số tiền còn lại Kh cất giữ tiêu xài riêng.

Ngày 26/5/2022, Công an phường Tân Tạo, quận Bình Tân kiểm tra hành chính phòng 203 của khách sạn NT thì phát hiện có 01 giỏ xách, bên trong có 01 thẻ Visa, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thiện T. Qua đấu tranh, Kh khai đã thực hiện hành vi giật chiếc giỏ xách tại trước nhà số 170 đường KDV, Phường N, Quận F vào chiều ngày 25/5/2022. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Minh Kh khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Theo Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Công an Quận 6, bà Nguyễn Thị Thiện T bị trầy xước ở gối trái (do té ngã khi bị giật giỏ xách).

Quá trình điều tra, ông Phan Thanh H (cha của Phan Minh Kh) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 số tiền 1.990.000 đồng (đã tiêu xài hết 510.000 đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 87/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 9 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đen 64Gb (tình trạng sử dụng còn khoảng 90%) tại thời điểm ngày 25/5/2022 là: 5.700.000 đồng.

Còn 01 chai dầu thơm và 01 tuýp kem dưỡng Dbody Lotion cùng hiệu Pleasures (bà Nguyễn Thị Thiện T khai được người quen tặng), do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 62/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Phan Minh Kh về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 84/QĐ-ĐTTH).

Đối với ông Phan Thanh H, là người có hành vi nhận tiền từ Phan Minh Kh, nhưng ông H không biết đó là tiền do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn người tên Ngọc, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 87/CT-VKS-Q6 ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Minh Kh về tội «Cướp giật tài sản» theo quy định tại điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Minh Kh khai nhận chính bị cáo, đã sử dụng xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 98L7-2630 thực hiện hành vi giật của bà Nguyễn Thị Thiện T 01 giỏ xách (bên trong giỏ xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu xanh, 01 ví tiền có 800.000 đồng, 01 chai dầu thơm, 01 tuýp kem, 01 thẻ Visa, 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Thiện T) tại trước nhà số 170 đường KDV, Phường N, Quận F vào khoảng 14 giờ ngày 25/5/2022 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Minh Kh như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Phan Minh Kh từ 05 năm đến 06 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Buộc bị cáo Phan Minh Kh nộp lại 1.810.000 đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thị Thiện T không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng (màn hình trước bị nứt), số Imei: 359304068749590 và số tiền 1.990.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe 98L7-2630.

Giao 01 chiếc xe gắn máy có số khung: RLCE55P10CY175070, số máy: 55P1-175079 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Đen, dung tích 134) cho Công an Quận 6 giữ để xử lý theo thẩm quyền.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Phan Minh Kh nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Phan Minh Kh tại phiên tòa với Khám nghiệm hiện trường và Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại ngày 27/5/2022 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 87/KL-HĐĐGTS ngày 15/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Nguyễn Thị Thiện T; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phan Thanh H và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Minh Kh đã phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Bị cáo Phan Minh Kh đã dùng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 98L7-2630 làm phương tiện để cướp giật của bà Nguyễn Thị Thiện T 01 chiếc giỏ xách, bên trong giỏ xách có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đen 64Gb trị giá 5.700.000 đồng; 01 chai dầu thơm, 01 tuýp kem dưỡng Dbody Lotion cùng hiệu Pleasures; số tiền 800.000 đồng (để trong chiếc ví) và một số giấy tờ tùy thân vào khoảng 14 giờ ngày 25/5/2022 tại trước nhà số 170 đường KDV, Phường N, Quận F (tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.800.000 đồng. Riêng chai dầu thơm và tuýp kem do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá). Hành vi của bị cáo là quá liều lĩnh, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội mà còn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả khó lường cho tính mạng, sức khỏe của bị hại và của những người tham gia lưu thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp «Dùng thủ đoạn nguy hiểm» theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Minh Kh là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng vọt xe tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, mặc cho hậu quả xảy ra như thế nào, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[2.2] Bản thân bị cáo Phan Minh Kh đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý (ngày 22/10/2019, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 04 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý là «Tái phạm nguy hiểm» thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Minh Kh là rất nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách

nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, thì bị cáo Phan Minh Kh còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả 01 túi xách màu xám, 01 tuýp kem, 01 thẻ Visa màu xanh và 01 Căn cước công dân cho bà Nguyễn Thị Thiện T (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 18/11/2022 của Công an Quận 6 - BL174). Còn thiệt hại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đen 64Gb. Tại phiên tòa, bà T vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà T không yêu cầu bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai của Công an Quận 6 và Đơn không yêu cầu bồi thường của bà Nguyễn Thị Thiện T cùng ngày 05/7/2022 - BL50, 66), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà bị cáo Phan Minh Kh dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng (màn hình trước bị nứt), số Imei: 359304068749590, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 98L7-2630 mà bị cáo Phan Minh Kh sử dụng làm phương tiện phạm tội (bị cáo khai mua qua mạng xã hội cách khoảng 01 tháng với giá 3.000.000 đồng và xe không có giấy tờ). Theo Kết luận giám định số: 10061/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL83) và Phiếu trả lời xác minh ngày 27/5/2022 của Công an Quận 6 (BL253) thì chiếc xe này có biển số là 86B7-097.23, số khung: RLCE55P10CY175070, số máy: 55P1-175079 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Đen, dung tích 134), đứng tên chủ xe là ông Phạm Duy Q. Quá trình điều tra, ông Q khai khoảng tháng 5/2022, ông để chiếc xe tại trước nhà số 52 đường số G (nối dài), phường TT, quận BT thì bị mất. Xét thấy chiếc xe có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn phường Tân Tạo, quận Bình Tân, nên Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã thông báo đến Cơ quan điều tra Công an quận Bình Tân để phối hợp xử lý (theo Công văn số: 3312/ĐCSHS ngày 16/9/2022), nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả phản hồi. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị

của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Công an Quận 6 giữ để điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7.3] Riêng biển số 98L7-2630, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 27/5/2022 của Công an Quận 6 (BL254), là biển số của chiếc xe gắn máy có số khung 024368, số máy 00024368 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Damsan, sơn màu Xanh, dung tích 110), do ông Nguyễn Quang M đứng tên chủ xe (không phải là biển số của chiếc xe mà bị cáo Phan Minh Kh sử dụng làm phương tiện phạm tội), do đó Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.4] Còn 1.990.000 đồng do ông Phan Thanh H giao nộp, là tiền do bị cáo Phan Minh Kh phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 54/PNK ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 72/QĐ-VKS-Q6 ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với ông Phan Thanh H, Viện kiểm sát xác định ông H không biết rõ số tiền mà ông nhận từ bị cáo Phan Minh Kh là tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn người tên Ngọc, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Minh Kh khai sau khi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XR màu đen 64Gb của bà Nguyễn Thị Thiện T, bị cáo đem bán cho một người tên Ngọc với giá 3.000.000 đồng. Mặc dù, tại Cơ quan điều tra bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường, nhưng xét đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại cùng với số tiền 800.000 đồng (bị cáo lấy trong ví của bà T), còn trừ 1.990.000 đồng (do ông Phan Thanh H giao nộp), bị cáo còn phải nộp lại là 1.810.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo Phan Minh Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Phan Minh Kh** (Tr) phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Phan Minh Kh** (Tr) 06 (sáu) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2022.
- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.
Buộc bị cáo Phan Minh Kh nộp lại 1.810.000 (một triệu tám trăm mười ngàn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.
Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng (màn hình trước bị nứt), số Imei: 359304068749590 và 1.990.000 (một triệu chín trăm chín mươi ngàn) đồng.
Giao 01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung: RLCE55P10CY175070, số máy: 55P1-175079 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, sơn màu Đen, dung tích 134) cho Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.
Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số xe 98L7-2630.
(theo Giấy nộp tiền ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 12 năm 2022 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)
- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
Bị cáo Phan Minh Kh phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.
- Bị cáo Phan Minh Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Thị Thiện T; người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên